

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

Số: /KH-STP

KẾ HOẠCH

Khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tại Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025. Để duy trì những thành tích, kết quả đã đạt được và khắc phục các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần không đạt điểm tối đa, Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công tại Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao toàn diện chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) của Sở Tư pháp. Đảm bảo sự vận hành thông suốt, hiệu quả của bộ máy chính quyền hai cấp, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh;
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của lãnh đạo trong công tác CCHC, phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, giám sát việc thực thi chính sách pháp luật;
- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI của cơ quan trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu cơ quan nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra tại Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác CCHC nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai và Kế hoạch này;

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm và tập trung chỉ đạo chân chính, khắc phục các nội dung tiêu chí, tiêu chí thành phần không đạt điểm hoặc chưa đạt điểm tối đa đã được chỉ ra; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung cần khắc phục để cải thiện, nâng cao kết quả chỉ số CCHC năm 2025;

- Tuyên truyền về các nội dung của công tác CCHC nhất là giải quyết thủ tục hành chính; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung kết quả Chỉ số SIPAS nhằm nâng cao nhận thức và sự tham gia tích cực của công chức, viên chức, người dân, tổ chức vào quá trình triển khai SIPAS. Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ công chức, viên chức theo hướng lấy người dân làm trung tâm;

- Chủ động nắm bắt các yêu cầu và kịp thời giải quyết các vướng mắc, ý kiến kiến nghị, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện, nâng cao các trục nội dung của Chỉ số PAPI thuộc trách nhiệm của cơ quan;

- Thường xuyên đôn đốc, giám sát việc thực hiện CCHC tại các phòng, đơn vị, kịp thời phát hiện và xử lý những vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình vận hành bộ máy mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với Chỉ số PAR INDEX

Năm 2024, Chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái (cũ) đạt 93,49 điểm; trong đó điểm thẩm định đạt 62,22/65 điểm; điểm đánh giá tác động đến cải cách hành chính qua điều tra xã hội học là 9,35/10 điểm; điểm chỉ số hài lòng qua điều tra xã hội học là 21,92/25 điểm, xếp thứ 05/19 sở, ban, ngành (tăng 5,99 điểm và tăng 09 bậc so với năm 2023). Chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (cũ) đạt 93,97 điểm; trong đó điểm thẩm định đạt 76,71/80 điểm; điểm điều tra xã hội học là 18,42/20 điểm, xếp thứ 02/21 sở, ban, ngành (tăng 01 bậc so với năm 2023).

a) Lĩnh vực chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ và của tỉnh; tổ chức rà soát lại các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được triển khai 6 tháng đầu năm, khắc phục ngay những nhiệm vụ chưa hoàn thành, đồng thời triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ còn lại trong 6 tháng cuối năm 2025, bảo đảm hoàn thành có chất lượng 100% nhiệm vụ đã đề ra theo Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 219/KH-STP ngày 24/7/2025 của Sở Tư pháp.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính và những kết quả nổi trội đã đạt được, các mục tiêu và giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác CCHC, chỉ số CCHC của tỉnh, của cơ quan; nội dung phải bảo đảm chính xác, kịp thời, phù hợp với nhiều đối tượng;

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở triển khai nhiệm vụ CCHC và việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân.

b) Lĩnh vực cải cách thể chế

- Tiếp tục tham mưu việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc lĩnh vực tư pháp đảm bảo phù hợp, dễ hiểu, dễ thực hiện và có tính khả thi cao; triển khai việc thi hành, đưa các quy định của pháp luật đi vào cuộc sống. Thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng, bảo đảm thời hạn theo quy định pháp luật.

- Thường xuyên rà soát VBQPPL, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, không còn phù hợp, làm cản trở trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kiểm tra việc thực thi các văn bản QPPL; đề xuất kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định bất hợp lý của hệ thống pháp luật cho phù hợp với tình hình thực tiễn trong đó tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 460/KH-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/01/2025 của UBND tỉnh Yên Bái về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Kịp thời khắc phục kết luận kiểm tra của cấp có thẩm quyền đối với VBQPPL của tỉnh trái pháp luật (nếu có).

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, dễ hiểu, dễ tiếp cận với người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền trên Trang Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, website Sở Tư pháp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; tổ chức thi hành có hiệu quả hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách do Trung ương đã ban hành; đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện, loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; thường xuyên công bố, cập nhật, công khai TTHC thuộc thẩm quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định;

- Tiếp tục giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số; đẩy nhanh việc cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC; thực hiện có hiệu quả triển khai các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa. Tăng cường hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế, gặp khó khăn khi thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, dần làm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử;

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức được tiếp nhận, xem xét và xử lý đúng quy định.

d) Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và cải cách chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức theo cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; giải quyết các chế độ chính sách đầy đủ, đúng đối tượng; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của công chức, viên chức, xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm, trì trệ, nhũng nhiễu, cản trở, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan.

đ) Lĩnh vực cải cách tài chính công

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp thuộc lĩnh vực của ngành để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy và của UBND tỉnh;

- Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực sự nghiệp công thuộc lĩnh vực tư pháp;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ tự chủ và việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đồng thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp sai phạm cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý, sử dụng kém hiệu quả, gây thất thoát, lãng phí tiền và tài sản của Nhà nước, đơn vị.

e) Lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục thực hiện quả kế hoạch chuyển đổi số của UBND tỉnh, kế hoạch chuyển đổi số của Sở Tư pháp bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đặt ra.

2. Đối với Chỉ số SIPAS

Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí về:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chính sách công:

(1) Trách nhiệm giải trình của chính quyền:

- Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch các thông tin chính sách tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia; hình thức công khai phù hợp, thuận tiện; cung cấp, giải thích thông tin về các chính sách theo nhiều hình thức, giúp người dân dễ tìm, dễ thấy, dễ thực hiện;

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền các lĩnh vực hành chính công trong nhân dân bằng nhiều hình thức, nội dung đa dạng, phong phú giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự tham gia đóng góp ý kiến của người dân, tổ chức trong quá trình xây dựng và tổ chức thực thi chính sách.

(2) Sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách:

- Tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện; được phản ánh, kiến nghị, tham gia ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương;

- Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước để nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện nâng cao chất lượng phục vụ, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân, cải thiện môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp;

- Chủ động, tích cực trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm trong việc giải trình đối với người dân;

- Các chính sách được đăng tải bằng nhiều hình thức để người dân dễ dàng tham gia góp ý kiến; nêu ý kiến đánh giá về tình hình triển khai và kết quả, tác động của các chính sách ở địa phương.

b) Việc cung ứng dịch vụ hành chính công:

(1) Tiếp cận dịch vụ:

Thực hiện tốt hơn nữa việc niêm yết công khai và thông tin về quy trình giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực tư pháp.

(2) Thủ tục hành chính:

- Tập trung rà soát kỹ lưỡng, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý TTHC đối với ít nhất 30% TTHC/tổng số TTHC của cơ quan;

- Phân đầu tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần;

- Thường xuyên cập nhật các quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp, kịp thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC; công khai đầy đủ, chính xác thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu thực hiện;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; nhất là trách nhiệm của công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức; thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ trễ hạn; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu;

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Tập trung thực hiện các kênh thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân một cách hiệu quả và thiết thực. Bố trí Hòm thư góp ý đặt ở vị trí thuận tiện; công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh kiến nghị; thực hiện việc tiếp công dân theo đúng quy định của pháp luật; lắng nghe phản ánh, kiến nghị của người dân từ những cuộc tiếp xúc cử tri. Khi có phản ánh, kiến nghị phải giải quyết triệt, không để xảy ra tình trạng người dân phản ánh nhưng không được xem xét, giải quyết;

(3) Công chức trực tiếp giải quyết công việc:

- Chấn chỉnh, loại bỏ các hành vi không phù hợp của công chức như nhũng nhiễu, làm việc không đúng giờ, trễ hẹn, ưu tiên người thân, quen ...

- Thường xuyên tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, củng cố thói quen xin lỗi người dân khi cán bộ, công chức có sai sót, hồ sơ bị chậm muộn.

(4) Kết quả dịch vụ và việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân: trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đúng hạn, có thông tin đầy đủ, chính xác, đảm bảo tính công bằng; chú trọng nhiều hơn đến việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, giúp người dân phản ánh, kiến nghị dễ dàng; Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân đúng quy định; Thông báo kết quả xử lý phản ánh kiến nghị cho người dân kịp thời.

3. Đối với Chỉ số PAPI

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 08 chỉ số nội dung của Chỉ số PAPI gồm các chỉ số: (1) “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”; (2) “Công khai, minh bạch”; (3) “Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân”; (4) “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”; (5) “Thủ tục hành chính công”; (6) “Cung ứng dịch vụ công”; (7) “Quản trị môi trường”; (8) “Quản trị điện tử”, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

- Thực hiện có hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất,

góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh; tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; được phản ánh, kiến nghị, tham gia ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu đầy đủ và thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; các chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương chính sách của tỉnh, của địa phương liên quan trực tiếp đến người dân; kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh việc công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận lợi trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước tại địa phương.

- Thực hiện tốt các quy định của Chính phủ về trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm trong việc giải trình đối với người dân...

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân biết, thực hiện giám sát.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát tham nhũng để giảm thiểu tình trạng tham nhũng, nhũng nhiễu, nhất là trong cung cấp dịch vụ công.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính không phù hợp, không cần thiết; kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả 5 tại chỗ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; niêm yết, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh/Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; nhất là trách nhiệm của công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức; thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ trễ hạn; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức đánh giá sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Đẩy mạnh việc ký số trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và thực hiện lưu trữ vào Kho dữ liệu cá nhân/tổ chức để phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng lại hồ sơ/kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết, tiếp cận và sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định, nhất là các thông tin về TTHC, dịch vụ công trực tuyến để tăng số lượng, tỷ lệ người dân truy cập, khai thác thông tin Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở.

- Tăng cường các phương thức tương tác với người dân thông qua các phương tiện truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hoá các hình thức tương tác trực tuyến với người dân phù hợp với điều kiện, phân khúc tiếp cận, trình độ dân trí trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trực tuyến toàn trình.

(Có biểu nhiệm vụ, giải pháp khắc phục chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao Văn phòng Sở phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trong việc tổng kết, đánh giá kết quả triển khai năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI tại Sở Tư pháp năm 2025, yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, TH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Xuân Hưng